

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH                      Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 289/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 28 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 251/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Phan Văn A, sinh năm: 1959.

Địa chỉ: X, đường TX 25, khu phố 2, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Phương B, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: X, đường TX 25, khu phố 2, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Phan Văn A và bà Nguyễn Thị Phương B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 20, Quyền số I, do Ủy ban nhân dân xã Long Hòa, huyện Duyên Hải (nay là huyện Cần Giờ), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/8/1989 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Các đương sự có 02 (hai) con chung là Phan Văn Tâm, sinh ngày 01/11/1991 (đã thành niên) và Phan Phương Hà My, sinh ngày 09/5/2000 (đã thành niên).

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông A và bà B chịu; được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0022890 ngày 07/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Quận 12, Tp.HCM;
- Chi cục THADS Quận 12, Tp.HCM;
- UBND xã Long Hòa, huyện Cần Giờ, Tp.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Trương Minh Ký**